

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH GIA LAI

Bản án số: 33/2018/HS - PT

Ngày: 26/6/2018

Đặng Ngọc K “SDTPCĐ”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Cảnh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dũng và ông Nguyễn Văn Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai: bà Đinh Ê Ban Mỹ - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 26/6/ 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 48/2018/TLPT-HS ngày 04/5/ 2018 đối với bị cáo Đặng Ngọc K; do có kháng nghị của VKSND huyện Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS - ST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

*** Bị cáo bị kháng nghị:**

Đặng Ngọc K (tên gọi khác: H, Xuân Hg), sinh năm 1959 tại Hà Nội; Nơi ĐKNKTT: Thôn M, xã K, huyện H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: tổ dân phố 1, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Ngọc K1 (chết) và bà Đỗ Thị H (chết). Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Năm 1989, bị Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Năm 1994, bị TAND tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Năm 1995, bị TAND huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”.

- Năm 2009, bị TAND huyện Đ, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, và 12 tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất độc”.

Bị cáo đã chấp hành xong các bản án và đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 22/5/2017, Đặng Ngọc K đang ở nhà tại Tổ dân phố 1, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai thì nảy sinh ý định trộm cắp chó để làm thịt ăn. K đi ra phía sau nhà lấy từ lỗ viên gạch 01 gói chất độc màu trắng dạng tinh thể (chất này K cất giấu từ trước đó) mang vào nhà lấy chỉ (loại chỉ may quần áo) và 01 miếng cá chiên. K chuẩn bị được 02 gói (bả chó) bên ngoài được quấn bằng chỉ màu trắng, bên trong là cá chiên, bên trong là 01 túi nilon được cột bằng sợi cao su màu vàng, bên trong là dung dịch nước. Sau khi chuẩn bị xong Đặng Ngọc K sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, BKS: 81U1-039.11 đi vòng các tuyến đường tìm chó để cho ăn chất độc bắt trộm. Khi Khuyến đi đến khu vực đường A thuộc Tổ dân phố 6, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai thì phát hiện 01 con chó lông màu vàng của anh Trương Ngọc H, trú tại Tổ dân phố 6, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Đặng Ngọc K ném bả chó có chứa chất độc về phía con chó và quan sát thấy chó ăn nên K đi một vòng và quay lại thì thấy con chó đã chết, nên lấy 01 bao tải gần đó để bắt chó. Khi Đặng Ngọc K đang bỏ chó vào bao tải thì bị Lực lượng Công an huyện Đ bắt quả tang. Khi bắt quả tang Cơ quan Công an đã thu giữ của Đặng Ngọc K 01 gói bên ngoài được quấn bằng chỉ màu trắng, bên trong là cá chiên, bên trong là 01 túi nilon được cột bằng sợi cao su màu vàng, bên trong là dung dịch nước (nghĩ là chất độc).

Tại Kết luận giám định số 311/C54C(Đ4) ngày 26/5/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng, kết luận: 01 gói thức ăn nghi bả chó (thuốc độc) gửi giám định tìm thấy thành phần Natri xyanua (NaCN). Natri xyanua (NaCN) là chất độc đối với người và gia súc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11 ngày 24/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Cơ. Kết luận : 01 con chó (loại chó thường), trọng lượng 11kg, lông màu vàng, giống cái. Giá trị theo khảo sát là 41.000 đồng/kg, giá trị định giá là 451.000đ (bốn trăm năm mươi một ngàn đồng).

Bị cáo đã bồi thường cho anh H số tiền 1.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS - ST ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc K phạm tội “Sử dụng trái phép chất độc”.
- Áp dụng Khoản 1 Điều 238; Điều 33,45; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Đặng Ngọc K 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí tuyên quyền kháng cáo bản án theo thời hạn luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/4/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ kháng nghị bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt tù đối với bị cáo, với các lý do:

- Tòa án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “ người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 cho bị cáo là không đúng do việc bồi thường của bị cáo là bồi thường để khắc phục cho hành vi trộm cắp chó bị xử lý hành chính, chứ không phải bồi thường cho hành vi sử dụng chất độc trong vụ án này. Như vậy, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “ thành khẩn khai báo” quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, nên không có căn cứ để áp dụng Điều 47 BLHS năm 1999 cho bị cáo.

- Tòa sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS cho bị cáo do nhận định chủ của con chó (anh H) có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo là không đúng, vì trong vụ án anh H chỉ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chứ không phải là bị hại.

- Bị cáo vừa bị xử lý hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản, vừa bị xử lý hình sự về hành vi “ Sử dụng trái phép chất độc”.

- Bị cáo có nhân thân xấu, đã 4 lần bị xét xử trước khi phạm tội lần này.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện VKSND tỉnh cho rằng hành vi sử dụng chất độc của bị cáo đã làm con chó của anh H bị chết, đó là thiệt hại của anh H, nên việc bị cáo bồi thường trị giá con chó cho anh H, và anh H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thì Tòa án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “ người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46, và áp dụng khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 cho bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, các lý do khác nêu tại kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ là có căn cứ nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX khoan hồng, xử phạt bị cáo mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 22/5/2017, bị cáo Đặng Ngọc K đã mang bả chó, bên trong có chứa chất độc Natri xyanua, đi đến khu vực đường A thuộc tổ dân phố 6, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, ném bả cho con chó của anh Trương Ngọc H ăn làm con chó này bị chết. Như vậy, Tòa sơ thẩm kết án bị cáo về tội “ Sử dụng trái phép chất độc” theo khoản 1 Điều 238 BLHS năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng nghị của Viện KSND huyện Đ, thấy rằng bị cáo dùng chất độc làm chết con chó của anh Trương Ngọc H, thì rõ ràng anh H là người bị hại, Tòa án sơ thẩm xác định anh H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không đúng, tuy nhiên kết quả xét xử không ảnh hưởng đến quyền lợi anh H, và anh H không kháng cáo nên không cần xem xét lại, song Tòa án sơ thẩm cần rút kinh nghiệm. Như vậy, việc bị cáo đã bồi thường tổn thất con chó cho anh H bằng tiền trước khi xét xử sơ thẩm, thì Tòa án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS cho bị cáo là có căn cứ. Đồng thời anh H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên Tòa án sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 cho bị cáo là đúng. Như vậy, kháng nghị của VKSND huyện Đ về việc không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, và khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 cho bị cáo là không đúng.

[3] Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu: trước khi phạm tội này, bị cáo đã 4 lần bị kết án về các tội: “Trộm cắp tài sản”; “Trốn khỏi nơi giam”; và cả tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất độc” là tội bị cáo đã phạm lại trong vụ án này. Trong đó riêng tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất độc” trước đây đã bị xử phạt 12 tháng tù, nên mặc dù bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, thì khi quyết định hình phạt cũng phải xử bị cáo trong khung hình phạt áp dụng. Việc Tòa án sơ thẩm áp dụng Điều 47 BLHS để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt áp dụng là chưa đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo, và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Do vậy, chấp nhận kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm, không áp dụng Điều 47 BLHS năm 1999, từ đó tăng hình phạt tù đối với bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH

1. Sửa bản án sơ thẩm:

Áp dụng khoản 1 Điều 238; các Điều 33; 45; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Đặng Ngọc K 14 (mười bốn) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất độc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người TGT;
- Lưu HSVA, THS, VT .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Văn Cảnh